

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 06-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xet;
2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 256/2020/TLST- HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Văn S, sinh năm 1985 tại Đồng Tháp; nơi thường trú: Khóm M, thị trấn T, huyện Ng, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn L, sinh năm 1962 (Đã chết) và bà Phạm Thị Tr, sinh năm 1962; chưa có vợ con. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15-01-2004, bị Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 01/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/02/2005, đóng án phí vào tháng 5/2006.

- Ngày 13-4-2016, bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 33/QĐ - TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 18 tháng kể từ ngày 24-01-2016.

- Ngày 10-8-2020, bị Tòa án nhân dân quận Th, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 257/QĐ - TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 15 tháng kể từ ngày 12-5-2020.

Ngày 21-8-2020 bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Tân Uyên cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Bà Lang Thị H, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn X, xã Ch, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Trần Văn T; vắng mặt.
- Ông Đỗ Văn S; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn S và Trần Văn T có mối quan hệ là bạn với nhau. Khoảng 13 giờ 00 ngày 29-5-2019, T đi bộ đến phòng trọ của S để chơi. Khi đến nơi, S lấy ma túy của S và cùng T sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong, T đi chơi game tại quán nét (không rõ tên) ở gần phòng trọ S. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, T ngưng chơi game và đi về lại phòng trọ của S. Lúc này, S bảo T đi công việc với S, thì T đồng ý. S điều khiển xe mô tô biển số 51K3 - 3026 chở T đi theo hướng về vòng xoay Ph, thuộc phường Ph, thị xã Thuận An. Trên đường đi S bảo T là đi tìm tài sản, không người trông coi để chiếm đoạt mang bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe chở T đi đến địa bàn thuộc phường H, thị xã U, Bình Dương. Khi đi qua quán cà phê 361 thuộc tổ S, khu phố M, phường H, thị xã U thì S điều khiển xe đi vào một con đường nhỏ và điều khiển xe dừng lại phía trước 01 khu nhà trọ (không rõ tên) thuộc tổ S, khu phố M, phường H và bảo T là “Mày đứng ở đây đi, khi nào tao chạy ra thì đạp máy chạy”, T đồng ý. S đi bộ vào nhà trọ trên, khi đi qua phòng trọ số 2B do bà Lang Thị H, sinh năm 1997; trú tại: Thôn X, xã Ch, huyện X, tỉnh Thanh Hóa thuê để ở không khóa cửa phòng. S quan sát thấy trên tấm chiếu có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, còn bà H đang rửa chén, S đi vào bên trong phòng 2B và dùng tay trái cầm điện thoại OPPO A3S rồi để vào bên trong đai quần trước bụng và đi ra khỏi phòng để tẩu thoát. Lúc này, bà H thấy bóng người in lên tường nên quay mặt lại, thì thấy S đang bước ra khỏi phòng, bà H phát hiện điện thoại OPPO A3S để trên chiếu đã bị mất nên đuổi theo S và tri hô. Nghe tiếng tri hô ông Đỗ Văn S, sinh năm 1981; trú tại: khu phố M, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương là người buôn bán xe máy ở gần nhà trọ trên và cùng người dân xung quanh bắt giữ S và T giao cho Công an phường Thái Hòa xử lý. Công an phường Thái Hòa tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 189/KLTS - TTHS ngày 28-6-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S đã qua sử dụng có giá trị là 4.240.000 đồng. Ngày 01-10-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S cho bà Lang Thị H, bà H không có yêu cầu gì khác.

Đối với hành vi của Trần Văn T cùng vật chứng trong vụ án đã được Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên xử lý tại Bản án số 60/2020/HS-ST ngày 29-4-2020.

Bản Cáo trạng số 256/CT-VKS-TU ngày 26-11-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lý Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lý Văn S từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Lý Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 29-5-2019, tại khu phố M, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương bị cáo và Trần Văn T đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S của bà Lang Thị H. Tại thời điểm bị chiếm đoạt điện thoại trên có giá trị 4.240.000 đồng (Bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 256/CT-VKS-TU ngày 26-11-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam,

động cơ tư lợi nên vẫn cố ý phạm tội. Hành vi này thể hiện sự xem thường pháp luật pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn và bị truy nã gây ảnh hưởng đến công tác điều tra. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lý Văn S 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-8-2020.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lý Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hạnh

